

**KẾ HOẠCH
Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025;

Căn cứ các Thông tư ban hành ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 10/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Chương trình hành động số 03-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh Đồng Nai.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết, Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm từng bước hình thành hệ thống trường lớp chuẩn hoá, hiện đại hoá về cơ sở vật chất, hiệu quả về công tác quản lý, đảm bảo chất lượng về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học, hiệu quả đào tạo.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch bám sát chỉ tiêu Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của các cấp, phù hợp với nhiệm vụ của các địa phương trong công tác xây dựng, phát triển và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

b) Các mục tiêu, giải pháp trong xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia cần có tính ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm, linh hoạt với lộ trình phù hợp, phát huy nội lực của nhà trường, địa phương và cả hệ thống chính trị nhằm nâng cao chất lượng dạy học; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia cần tích hợp, lồng ghép các chương trình, mục tiêu gắn với lộ trình xây dựng nông thôn mới và phát triển đô thị nhằm sử dụng có hiệu quả các nguồn lực.

c) Nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh các trường học trong việc xây dựng và phát triển trường học đạt chuẩn quốc gia đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp tục huy động các nguồn lực của Nhà nước, xã hội và của ngành Giáo dục từng bước xây dựng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trường học đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo các điều kiện theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa để tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

e) 100% các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tập trung chỉ đạo duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng các trường học đạt chuẩn quốc gia; huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia phấn đấu đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

b) Xây dựng mạng lưới trường học phát triển hoàn chỉnh, đảm bảo đủ diện tích, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị dạy học đồng bộ; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tâm huyết với nghề nghiệp; tăng nhanh số trường đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các bậc học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về giáo dục toàn diện trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phấn đấu đến năm 2025 có trên 75% trường MN công lập, 75% trường TH công lập, 80% trường THCS công lập và 80% trường THPT công lập đạt chuẩn quốc gia; trong đó, có trên 2% trường MN, 3% trường TH, 6% trường THCS và 8% trường THPT đạt chuẩn quốc gia ở mức độ 2.

b) Phấn đấu đến năm 2025, 100% trường học các cấp (MN, TH, THCS hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) trên địa bàn các xã nông thôn đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định.

c) Phân đầu đến năm 2025, tỷ lệ trường học các cấp (MN, TH, THCS hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) trên địa bàn các xã nông thôn đạt chuẩn quốc gia từ 75% trở lên.

3. Lộ trình thực hiện

(Phụ lục kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động

a) Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các lực lượng xã hội trong xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

b) Tập trung tuyên truyền có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong đầu tư chăm lo cho giáo dục, trong đó yêu cầu xây dựng hệ thống trường lớp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá về cơ sở vật chất, hiệu quả về công tác quản lý, đảm bảo chất lượng về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học, hiệu quả đào tạo.

c) Vận động, phát huy nội lực của địa phương trong việc thực hiện có hiệu quả việc xây dựng các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia từng cấp học.

2. Xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy nhà trường

a) Triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và vị trí việc làm tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục tinh gọn, hiệu quả; tiếp tục rà soát, sắp xếp và bố trí đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm quy định về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục.

b) Thành lập đầy đủ và phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể và hội đồng nhà trường theo quy định của Điều lệ trường học; phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường.

c) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trong giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy vai trò người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; tăng cường dân chủ, công khai trong cơ sở giáo dục. Tăng cường công tác tự chủ tài chính đối với các trường xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

a) Tăng cường công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Hằng năm thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp;

từ đó thực hiện việc luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để đội ngũ các trường trong kế hoạch đảm bảo tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.

b) Triển khai có hiệu quả chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, giáo dục phổ thông theo yêu cầu của vị trí việc làm nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất nhà giáo, phát triển chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Chú trọng giáo dục nâng cao đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng nâng cao tư tưởng chính trị và ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ đối với đội ngũ nhà giáo.

c) Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các cấp đảm bảo về số lượng, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, đủ năng lực tạo ra những chuyển biến tích cực, tiến bộ về chất lượng giáo dục trong điều kiện hội nhập quốc tế.

d) Có kế hoạch cụ thể để đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên nhằm nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ chuyên môn, đảm bảo đạt chuẩn đối với giáo viên chưa đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục hiện hành. Chuyển đổi làm công tác khác hoặc giải quyết cho nghỉ theo chế độ đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên không đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

e) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng để thúc đẩy hoạt động dạy và học ở các trường.

4. Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đối với các trường đạt chuẩn quốc gia trong lộ trình

a) Ưu tiên lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án thuộc ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo các tiêu chí quy định trường đạt chuẩn quốc gia.

b) Huy động tối đa mọi nguồn lực trong và ngoài tỉnh, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn vốn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tài trợ, góp vốn xây dựng, hiến đất, cho vay vốn đầu tư...

c) Phân bổ kinh phí hợp lý để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học cho các trường đảm bảo đồng bộ, tập trung theo đúng lộ trình.

5. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục

a) Tuyên truyền sâu rộng chủ trương chính sách về xã hội hóa giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các cơ sở giáo dục và nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ, thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

c) Xây dựng kế hoạch, lộ trình nhằm thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

d) Huy động các lực lượng xã hội (đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh) tham gia giáo dục toàn diện học sinh và xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, động viên khen thưởng kịp thời các phong trào trong nhà trường.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục

a) Thực hiện tốt việc huy động tối đa học sinh ra lớp, duy trì tốt sĩ số học sinh, hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; ý thức tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên trong học tập và trong cuộc sống cho học sinh.

b) Tạo môi trường thân thiện để học sinh hứng thú khi đến trường. Hình thành môi trường giáo dục hạnh phúc trong các nhà trường.

c) Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học, ngành học.

d) Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phù hợp với đối tượng học sinh, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và năng lực của người học. Đẩy mạnh mô hình dạy học STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở từng cấp học.

e) Triển khai tốt các phong trào của ngành, đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục truyền thống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

7. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp, kiểm tra thực hiện việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá định kỳ, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm ở các trường học. Tổ chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo đúng lộ trình và kế hoạch đã được phê duyệt. Thường xuyên kiểm tra việc triển khai, thực hiện lộ trình kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch đề ra.

8. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí: Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn ngân sách tỉnh, nguồn xã hội hóa.

b) Quan điểm đầu tư

- Thực hiện đầu tư theo đúng yêu cầu chuẩn hóa về cơ sở vật chất trường học, giúp các trường có đủ điều kiện thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng dạy và học. Hướng đến việc xây dựng các nhà trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học.

- Thực hiện đảm bảo theo đúng quy hoạch phát triển giáo dục của tỉnh. Sắp xếp lại để các trường có quy mô không vượt quá theo quy định hoặc có quá ít lớp, giảm sĩ số học sinh/lớp ở các trường khu vực thành thị. Tăng cường phát triển hệ thống trường ngoài công lập nhằm giảm sức ép quá tải cho một số trường công lập.

- Đầu tư hoàn thiện và đúng chuẩn trường học theo các quy định. Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, triển khai việc quy hoạch quỹ đất công dành cho phát triển giáo dục và đào tạo, qua đó thực hiện mở rộng diện tích đủ chuẩn, điều chỉnh điểm trường phù hợp, bảo đảm có sân chơi, bãi tập cho học sinh. Chú trọng mở rộng số lượng và đảm bảo chất lượng các công trình vệ sinh, nước sạch.

- Hằng năm phải tổ chức rà soát và bổ sung trang thiết bị dạy học, giúp nhà trường phát huy tốt những thiết bị đã đầu tư.

- Phân định rõ trách nhiệm trong đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cụ thể:

+ Ngân sách tỉnh đầu tư cơ sở vật chất cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Ngân sách huyện, thành phố ưu tiên bố trí lồng ghép các nguồn lực địa phương; huy động xã hội hóa để tập trung đầu tư các cơ sở lựa chọn xây dựng đạt chuẩn; tập trung đầu tư cho xây dựng cơ bản.

- Đối với các dự án đã được đầu tư từ nguồn kiên cố hóa trường học, lớp học, nguồn chương trình mục tiêu, nguồn hỗ trợ khác từ Trung ương và các chương trình dự án khác: Tập trung vào các mục phụ trợ như: hệ thống nước sạch, khu vệ sinh, nhà xe, hàng rào, cổng trường, biển tên trường, cây xanh bóng mát, thảm cỏ, đường nội bộ....

- Thực hiện quy hoạch tổng thể đến 2025, định hình ở tất cả các trường học có đầu tư xây dựng, không để tình trạng xây dựng mang tính đối phó, chủ quan, làm phá vỡ cảnh quan nhà trường. Việc đầu tư có trọng điểm, dứt điểm từng hạng mục công trình, không dàn trải nhiều năm làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học. Mỗi huyện, thành phố có hướng đầu tư ít nhất 01 trường/mỗi cấp học có điều kiện cơ sở vật chất hiện đại, đạt chuẩn, làm cơ sở để thực hiện các phương pháp dạy và học hiện đại.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp các ngành, các cấp và cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch cho giai đoạn và từng năm để triển khai thực hiện.

b) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong toàn ngành. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thành phố, các trường trung học phổ thông xây dựng và triển khai kế hoạch trường đạt chuẩn quốc gia ở đơn vị, địa phương.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ để đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch nhằm bổ sung, điều chỉnh để đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch, phù hợp với thực tiễn.

d) Trên cơ sở các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển giáo dục và đào tạo, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cân đối, bố trí nguồn vốn và phân kỳ tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo về danh mục các dự án đầu tư cho ngành giáo dục và đào tạo có sử dụng nguồn vốn đầu tư công, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về khả năng cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công theo quy định để triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí nhằm thực hiện tốt Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo phân khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch chung của tỉnh.

5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cùng các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị cấp có thẩm quyền phân bổ chỉ tiêu biên chế đảm bảo về số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cho các trường tương ứng với quy mô phát triển trường lớp trên địa bàn tỉnh; đồng thời tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cùng các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo.

6. Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh

Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố cùng các đơn vị liên quan thẩm định thiết kế công trình xây dựng trong kế hoạch duy trì, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia của tỉnh đảm bảo đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế hỗ trợ kinh phí từ nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đối với các trường MN, TH, THCS và THPT trong Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

8. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và hoàn thiện các chương trình dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe giáo viên, học sinh; phối hợp trong việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế trường học.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo giám sát việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách xã hội khác đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

10. Hội Khuyến học tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền đến tổ chức Hội, hội viên về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài, hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, phần thưởng cho học sinh giỏi có thành tích cao trong học tập và rèn luyện; góp phần củng cố, phát triển hệ thống trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn, đảm bảo có sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan dự kiến nhu cầu sử dụng đất để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp thẩm quyền xem xét, bố trí nhu cầu sử dụng đất dành cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong kỳ quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ động cân đối kinh phí, nguồn vốn từ ngân sách địa phương, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng theo yêu cầu của trường đạt chuẩn theo lộ trình; triển khai có hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các lực lượng xã hội tham gia đóng góp xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

d) Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 15 tháng 12 hàng năm** để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên, nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; vận động các tổ chức đoàn thể quan tâm ủng hộ vật chất, tinh thần, chăm lo củng cố, phát triển hệ thống trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm đạt mục tiêu về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đề ra. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và đào tạo để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo giải quyết)./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX (Nam).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



Phụ lục
LỘ TRÌNH KÈM TRA, CÔNG NHẬN MÔI TRƯỜNG HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA CÁC BẬC HỌC
(Kèm theo Kế hoạch số 13253 /KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

TT	Bậc học	Tổng số trường công lập	Số lượng, tỷ lệ trường đã đạt chuẩn quốc gia		Số lượng, tỷ lệ trường phần đầu đạt chuẩn đến năm 2025		Trong đó cụ thể từng năm: (%)				
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	2021	2022	2023	2024	2025
1	Mầm non	219	139	63.47	26	75.34	2.28	2.74	2.28	2.28	2.28
2	Tiểu học	294	170	60.28	42	75.17	3.19	3.19	2.83	2.83	2.83
3	TH, THCS & THCS	175	121	69.14	22	81.71	2.29	2.86	2.86	2.86	1.71
4	Trung học phổ thông	47	29	61.70	9	80.85	2.13	4.26	4.26	4.26	4.26